

Số: 221 /QĐ-UBND

Trung Hội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách
xã Trung Hội quý I năm 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã Trung Hội về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước xã Trung Hội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Trung Hội về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Trung Hội;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã Trung Hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Trung Hội quý I năm 2026 (Theo Thuyết minh và các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã, thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các trường, đơn vị sự nghiệp và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Các trưởng xóm trong xã;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đông Văn Nghiên



TÌNH HÌNH CÂN ĐỐI NSDP QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 221 /QĐ-UBND ngày 02 /4/2026 của UBND xã Trung Hội)

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế hết ngày 31/3/2026	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4	5
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	114.929.000.000	38.958.665.227	38.958.665.227	33,90%	
I	Thu nội địa	20.182.000.000	9.078.172.125	9.078.172.125	44,98%	
B	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	114.929.000.000	38.958.665.227	38.958.665.227	33,90%	
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	21.628.000.000	9.078.172.125	9.078.172.125	41,97%	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	93.301.000.000	27.369.341.000	27.369.341.000	29,33%	
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	55.316.000.000	16.290.000.000	16.290.000.000	29,45%	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	37.985.000.000	11.079.341.000	11.079.341.000	29,17%	
III	Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang		2.511.152.102			
C	TỔNG CHI NSDP	114.929.000.000	23.979.895.631	23.979.895.631	20,86%	
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	114.929.000.000	23.979.895.631	23.979.895.631	20,86%	
1	Chi đầu tư phát triển	3.530.000.000				
2	Chi thường xuyên	71.495.000.000	23.979.895.631	23.979.895.631	33,54%	
3	Dự phòng NSNN	1.919.000.000				
4	Chi chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	37.985.000.000				



ƯỚC THỰC HIỆN THU NSNN QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 221 /QĐ-UBND ngày 02 /4/2026 của UBND xã Trung Hội)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế hết ngày 31/3/2026	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4	5
TỔNG CỘNG		114.929.000.000	38.958.665.227	38.958.665.227	34%	
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	22.182.000.000	9.078.172.125	9.078.172.125	41%	
I	Thu nội địa	20.182.000.000	6.397.365.718	6.397.365.718	32%	
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	12.000.000			0%	
2	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	15.500.000.000	5.139.070.275	5.139.070.275	33%	
3	Lệ phí trước bạ	2.750.000.000	1.001.385.310	1.001.385.310	36%	
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	40.000.000	36.343.791	36.343.791	91%	
5	Thuế thu nhập cá nhân	1.130.000.000	156.802.510	156.802.510	14%	
6	Phí, lệ phí	300.000.000	15.639.000	15.639.000	5%	
7	Thu tiền cho thuê đất	150.000.000			0%	
8	Thu khác ngân sách	300.000.000	48.124.832	48.124.832	16%	
II	Thu tiền sử dụng đất	2.000.000.000	2.680.806.407	2.680.806.407	134%	
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	93.301.000.000	29.880.493.102	29.880.493.102	32%	
I	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	93.301.000.000	27.369.341.000	27.369.341.000	29%	
1	Bổ sung cân đối	55.316.000.000	16.290.000.000	16.290.000.000	29%	
2	Bổ sung có mục tiêu	37.985.000.000	11.079.341.000	11.079.341.000	29%	



STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế hết ngày 31/3/2026	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
II	Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang năm nay		2.511.152.102	2.511.152.102		





ƯỚC THỰC HIỆN CHI NSNN QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 221 /QĐ-UBND ngày 02 /4/2026 của UBND xã Trung Hội)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế hết ngày 31/3/2026	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4=3/1	5
	TỔNG CHI NSDP	114.929.000.000	23.979.895.631	23.979.895.631	21%	
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	114.929.000.000	23.979.895.631	23.979.895.631	21%	
I	Chi đầu tư phát triển	3.530.000.000	0	0	0%	
1	Chi đầu tư phát triển theo ngành, lĩnh vực	3.530.000.000		0	0%	
2	Chi chương trình mục tiêu quốc gia					
II	Chi thường xuyên	71.495.000.000	20.414.692.481	20.414.692.481	29%	
	<i>Trong đó:</i>					
	- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	46.844.370.000	11.103.437.946	11.103.437.946	24%	
	- Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	630.000.000	89.000.000	89.000.000	14%	
III	Dự phòng ngân sách nhà nước	1.919.000.000			0%	
IV	Chi chương trình mục tiêu nhiệm vụ	37.985.000.000	3.565.203.150	3.565.203.150	9%	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP					
1	Chi đầu tư thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án					



STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế hết ngày 31/3/2026	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
2	Chi thường xuyên thực hiện các chế độ, chính sách					
3	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia					

